

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Một trong những nhược điểm của cơ chế thị trường là

- A. thúc đẩy lực lượng sản xuất và tăng trưởng kinh tế.
- B. thỏa mãn ngày càng tốt hơn nhu cầu của con người.
- C. kích thích tính sáng tạo của các chủ thể kinh tế.
- D. tiềm ẩn nguy cơ rủi ro, khủng hoảng và suy thoái.

Câu 2: Chức năng nào dưới đây của giá cả thị trường góp phần điều tiết quy mô sản xuất, cân đối cung – cầu?

- A. Mở rộng sản xuất.
- B. Tăng tiêu dùng.
- C. Phân bổ nguồn lực.
- D. Cung cấp thông tin.

Câu 3: Hệ thống các quan hệ kinh tế mang tính tự điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế được gọi là

- A. cơ chế thị trường.
- B. kinh tế hàng hóa.
- C. giá cả thị trường.
- D. thị trường hàng hóa.

Câu 4: Chủ thể nào dưới đây có vai trò định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển, có trách nhiệm đối với sự phát triển bền vững của xã hội?

- A. Chủ thể nhà nước.
- B. Chủ thể tiêu dùng.
- C. Chủ thể trung gian.
- D. Chủ thể sản xuất.

Câu 5: Nhà nước có vai trò quản lý nền kinh tế thông qua thực hiện chức năng quản lý nhà nước về

- A. giáo dục.
- B. kinh tế.
- C. văn hóa.
- D. xã hội.

Câu 6: Những người sản xuất để cung cấp hàng hóa, dịch vụ ra thị trường đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội được gọi là chủ thể

- A. nhà nước.
- B. tiêu dùng.
- C. phân phối.
- D. sản xuất.

Câu 7: Chủ thể nào dưới đây có vai trò cầu nối giữa các chủ thể sản xuất, tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ trên thị trường?

- A. Chủ thể trung gian.
- B. Chủ thể sản xuất.
- C. Chủ thể nhà nước.
- D. Chủ thể tiêu dùng.

Câu 8: Giá cả thị trường là giá

- A. mà người mua luôn trả cho người bán.
- B. do Nhà nước quy định cho người mua.
- C. bán thực tế của hàng hóa trên thị trường.
- D. mà người bán yêu cầu người mua phải trả.

Câu 9: Mục đích hoạt động chủ yếu của doanh nghiệp là

- A. kinh doanh.
- B. mua hàng hóa.
- C. bán hàng hóa.
- D. làm việc công ích.

Câu 10: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh vai trò của tín dụng?

- A. Là công cụ điều tiết kinh tế xã hội.
- B. Hạn chế bớt tiêu dùng.
- C. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- D. Thúc đẩy sản xuất, lưu thông.

Câu 11: Tín dụng là thể hiện quan hệ kinh tế giữa người cho vay và người vay theo nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Chỉ hoàn trả có kì hạn về vốn gốc.
- B. Chỉ hoàn trả có kì hạn về lãi suất.
- C. Hoàn trả có kì hạn cả gốc và lãi.
- D. Hoàn trả không kì hạn cả gốc và lãi.

Câu 12: Một trong những ưu điểm của mô hình hộ sản xuất kinh doanh là

- A. dễ tạo việc làm.
- B. có nguồn vốn lớn.
- C. dễ trốn thuế.
- D. sử dụng nhiều lao động.

Câu 13: Doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi mặt hoạt động là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. Công ty cổ phần.

B. Công ty hợp danh.

C. Doanh nghiệp tư nhân.

D. Doanh nghiệp nhà nước.

Câu 14: Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

A. tổ chức.

B. phi lợi nhuận.

C. nhân đạo.

D. tự phát.

Câu 15: Hoạt động thu, chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc

A. hoàn trả theo định kỳ.

B. được hoàn trả trực tiếp.

C. không hoàn trả trực tiếp.

D. vừa trực tiếp vừa gián tiếp.

Câu 16: Toàn bộ các khoản thu, chi của nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước được gọi là

A. chính sách tín dụng.

B. ngân sách nhà nước.

C. thuế giá trị gia tăng.

D. ngân sách địa phương.

Câu 17: Quan điểm nào dưới đây **không đúng** về vai trò của ngân sách nhà nước?

A. Công cụ điều tiết thị trường, bình ổn giá cả, kiềm chế lạm phát.

B. Là công cụ điều tiết thu nhập qua thuế và quỹ phúc lợi xã hội.

C. Hoàn trả trực tiếp cho người dân những khoản đóng vào ngân sách.

D. Cung cấp nguồn tài chính để duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước.

Câu 18: Việc tạo lập và sử dụng ngân sách nhà nước được tiến hành trên cơ sở

A. tác động của quần chúng.

B. ý chí của nhà nước.

C. Luật Ngân sách nhà nước.

D. nguyện vọng của nhân dân.

Câu 19: Thuế là một khoản nộp ngân sách nhà nước có tính chất nào dưới đây?

A. Không bắt buộc.

B. Cường chế.

C. Bắt buộc.

D. Tự nguyện.

Câu 20: Thuế gián thu là thuế điều tiết gián tiếp thông qua

A. thu nhập cá nhân.

B. ngân sách nhà nước.

C. thu nhập doanh nghiệp.

D. giá cả hàng hoá, dịch vụ.

B. TỰ LUẬN**Câu 1:** Bố mẹ P có ý định mở một quán trò chơi điện tử trực tuyến ngay gần cổng một trường THPT với mong muốn sẽ thu hút được đối tượng khách hàng là các bạn học sinh.

Nếu là P, em sẽ nói gì với bố mẹ về ý định này?

Câu 2 : Em hãy nêu điểm khác biệt giữa tín dụng ngân hàng và tín dụng thương mại?**Câu 3 :** Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid -19, nhu cầu tiêu dùng khẩu trang và dung dịch nước sát khuẩn của xã hội tăng nhanh trong khi nguồn cung cấp không tăng theo kịp, dẫn đến hiện tượng khan hiếm hàng hoá và tăng giá sản phẩm. Nhiều chủ thể sản xuất ngành dệt may và sản xuất các sản phẩm tiêu dùng đã chuyển một phần nguồn lực của mình sang đầu tư sản xuất khẩu trang và nước sát khuẩn, phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu đồng thời gia tăng lợi nhuận và phát huy tối đa nguồn lực sản xuất của bản thân.

a) Nếu xét theo đối tượng giao dịch và phạm vi giao dịch, thông tin trong trường hợp trên đề cập đến những loại thị trường nào?

b) Qua thông tin đó, em nhận thấy thị trường đã thể hiện chức năng gì đối với người sản xuất kinh doanh?

ĐÁP ÁN**I. TRẮC NGHIỆM**

1	D	6	D
2	C	7	A
3	A	8	C

4	B	9	A
5	B	10	B
11	C	16	B
12	A	17	C
13	C	18	C
14	A	19	C
15	C	20	D

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

Chủ thể:

- Ở tín dụng ngân hàng phải có một bên là ngân hàng
- Tín dụng thương mại giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp

Đối tượng giao dịch:

- Ở tín dụng ngân hàng đó là tiền
- Ở tín dụng thương mại đó là hàng hóa

Câu 2:

Nếu là **P**, em sẽ nói với bố mẹ rằng:

- Các bạn học sinh rất ham chơi trò chơi điện tử
- Bố mẹ kinh doanh vì muốn thu được nhiều tiền từ học sinh trốn học, bỏ tiết để chơi điện tử là không nên.

Câu 3:

a) Các loại thị trường

- Xét theo đối tượng giao dịch : Thị trường khẩu trang và thị trường nước sát khuẩn
- Xét theo phạm vi : Thị trường trong nước và quốc tế

b) Chức năng của thị trường được nhắc đến trong thông tin trên

- Thị trường đã thực hiện chức năng kích thích và điều tiết hoạt động sản xuất và tiêu dùng.
- Cụ thể là các chủ thể kinh tế đã điều tiết các nguồn lực sản xuất từ sản xuất may mặc và sản phẩm tiêu dùng sang sản xuất khẩu trang y tế và nước sát khuẩn